

Số: 1035/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 21/2021/TT-BTNMT ngày 29/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập,

sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh phê duyệt Đề án hợp nhất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Tài nguyên và Môi trường thành Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc ủy quyền quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 14/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 191/TTr-SNNMT ngày 29/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 21/02/2019 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và cơ chế tài chính của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, NC, CTTĐT;
- Lưu: VT, NN.



Vương Quốc Tuấn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường trực thuộc
Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1035/QĐ-UBND ngày 12/6/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)*

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh, có chức năng quan trắc và phân tích tài nguyên và môi trường, phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường; tư vấn và thực hiện các dịch vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Nông nghiệp và Môi trường; chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện việc quan trắc và phân tích các thành phần môi trường không khí, môi trường nước, môi trường đất tại các địa điểm trọng yếu, nhạy cảm, có vai trò quan trọng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

2. Quan trắc môi trường tại các điểm hoạt động công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, các khu vực có khả năng gây ô nhiễm;

3. Quản lý và vận hành các trạm quan trắc môi trường tự động trên địa bàn tỉnh; theo dõi, giám sát dữ liệu quan trắc nước thải, khí thải của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; xây dựng cơ sở dữ liệu về môi trường để phục vụ quản lý Nhà nước;

4. Tổng hợp, xử lý số liệu, phân tích hiện trạng môi trường, phục vụ cho việc xây dựng báo cáo hiện trạng môi trường của tỉnh; theo dõi diễn biến chất lượng môi trường các khu vực và phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, trả lời đơn thư khiếu nại; kiến nghị các phương án, giải pháp xử lý, phòng ngừa giảm thiểu ô nhiễm môi trường;

5. Tư vấn kỹ thuật về các biện pháp giảm thiểu, xử lý ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường;

6. Tư vấn, lập hồ sơ môi trường cho các cá nhân, tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh theo quy định. Ký kết và thực hiện các hợp đồng dịch vụ về công tác môi trường quy định của pháp luật;

7. Nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển giao công nghệ trong việc sử dụng tài nguyên và môi trường, công tác giảm thiểu, xử lý ô nhiễm môi trường;

8. Điều tra, thống kê, đánh giá các nguồn thải, loại chất thải và lượng phát thải; đánh giá nguy cơ sự cố môi trường trên địa bàn tỉnh;

9. Quan trắc động thái nước dưới đất phục vụ cho việc phát triển các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh;

10. Tham gia các dự án trong nước và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật và phân công của Giám đốc Sở;

11. Tham gia công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật về lĩnh vực bảo vệ môi trường;

12. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Sở giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo Trung tâm

a) Lãnh đạo Trung tâm, gồm: Giám đốc và các Phó giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Giám đốc là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

c) Phó giám đốc là người giúp Giám đốc chỉ đạo một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về một số lĩnh vực được phân công phụ trách. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó giám đốc được Giám đốc phân công điều hành các hoạt động của Trung tâm.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Giám đốc và Phó giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của UBND tỉnh.

2. Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc, gồm:

- Phòng Tổ chức - Hành chính;
- Phòng Quan trắc môi trường;
- Phòng Phân tích môi trường;
- Phòng Dữ liệu thông tin tài nguyên và môi trường.

3. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Trung tâm được thực hiện theo quy định của pháp luật về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Cơ cấu viên chức và quản lý, sử dụng số lượng người làm việc của đơn vị theo đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.

Điều 4. Cơ chế tài chính

Trung tâm thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ nội dung quy định trên, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, triển khai tổ chức thực hiện.

2. Giám đốc Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm; ban hành quy chế làm việc của Trung tâm.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, Giám đốc Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường có trách nhiệm báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

